

Số: /KH-SGDĐT

Gia Lai, ngày tháng 5 năm 2022

## KẾ HOẠCH

### **Quốc gia phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần trong toàn ngành Giáo dục tỉnh Gia Lai giai đoạn 2022-2025**

Căn Cứ Quyết định số 155/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần giai đoạn 2022 - 2025;

Căn Cứ Quyết định số 273/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần giai đoạn 2022-2025 (gọi tắt là Kế hoạch).

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xây dựng Kế hoạch như sau:

#### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

1. Các bệnh ung thư, bệnh tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, hen phế quản và các bệnh không lây nhiễm khác (sau đây gọi chung là các bệnh không lây nhiễm, viết tắt là bệnh KLN) ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe cộng đồng và sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước do số người mắc bệnh nhiều, bệnh gây tàn tật và tử vong cao. Phòng, chống các bệnh KLN hiệu quả sẽ hạn chế số người mắc bệnh này trong cộng đồng, ngăn chặn tàn tật, tử vong sớm và giảm quá tải tại các bệnh viện.

2. Phòng, chống các bệnh KLN là trách nhiệm của các cấp, các ngành và của mỗi người dân, trong đó có trách nhiệm của Ngành GDĐT.

3. Kiểm soát nguy cơ gây bệnh như hút thuốc lá, lạm dụng đồ uống có cồn, dinh dưỡng không hợp lý, thực phẩm không an toàn, thiếu hoạt động thể lực, cùng với chủ động giám sát, phát hiện bệnh sớm, điều trị, quản lý liên tục và lâu dài tại cơ sở chăm sóc sức khỏe ban đầu là yếu tố quyết định hiệu quả trong phòng, chống các bệnh KLN.

4. Nguồn lực đầu tư cho hoạt động phòng, chống các bệnh KLN được huy động từ nhiều nguồn, trong đó ngân sách Nhà nước tập trung vào kiểm soát yếu tố nguy cơ, dự phòng, giám sát, phát hiện bệnh sớm.

#### **II. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu chung**

Tăng cường tuyên truyền các yếu tố nguy cơ gây bệnh, đẩy mạnh các biện pháp dự phòng, phát hiện sớm để hạn chế sự gia tăng tỷ lệ người tiền bệnh, mắc bệnh, tàn tật và tử vong sớm do các bệnh KLN và các bệnh tâm thần phân liệt, động kinh, trầm cảm, sa sút trí tuệ và các rối loạn sức khỏe tâm thần khác (sau đây gọi chung là rối loạn sức khỏe tâm thần, viết tắt là SKTT) nhằm góp phần bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe cho cán bộ (CB), giáo viên (GV), nhân viên

(NV), trẻ em, học sinh và sinh viên (gọi tắt là HSSV).

## **2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể đến 2025**

a) Nâng cao vai trò, trách nhiệm của CB, GV, NV và HSSV trong công tác tuyên truyền phòng, chống bệnh KLN và rối loạn SKTT.

- 100% các đơn vị phải có kế hoạch phối hợp Trung tâm y tế địa phương chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh, tăng khả năng trong phòng, chống bệnh KLN và rối loạn SKTT giai đoạn 2022-2025.

- 100% CB, GV, NV và HSSV tham gia đầy đủ các buổi tuyên truyền, vận động người thân kiểm soát yếu tố nguy cơ, dự phòng bệnh KLN và rối loạn SKTT.

b) Giảm thiểu các hành vi nguy cơ chính dự phòng mắc bệnh KLN và rối loạn SKTT.

- 100% các đơn vị thực hiện truyền thông phòng, chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia, bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, tăng cường vận động thể lực, phát hiện sớm bệnh KLN và rối loạn SKTT.

- 100% CB, GV, NV và HSSV được truyền thông về phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia, bảo đảm dinh dưỡng hợp lý. CB, GV, NV từ 40 tuổi trở lên được truyền thông, cung cấp thông tin, hướng dẫn để biết theo dõi sức khỏe, phát hiện sớm bệnh KLN và rối loạn SKTT.

- Nghiêm cấm CB, GV, NV, HSSV dùng rượu, bia trong nhà trường, giảm tỷ lệ uống rượu, bia ở CB, GV, NV mức nguy hại còn dưới 35%.

- Nghiêm cấm HSSV hút thuốc lá, giảm tỷ lệ hút thuốc ở CB, GV, NV là nam giới còn dưới 37%.

- 100% CB, GV, NV, HSSV tiêu thụ muối ở mức trung bình của người từ 18 tuổi trở lên còn dưới 5gam/người/ngày.

- 100% CB, GV, NV và HSSV phát hiện bị thừa cân, béo phì được thực hiện các biện pháp tư vấn kiểm soát thừa cân, béo phì, tăng cường vận động thể lực phù hợp.

## **III. CÁC GIẢI PHÁP VÀ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

1. Tuyên truyền nâng cao hiểu biết, thay đổi nhận thức, hành vi của CB, GV, NV và HSSV để phòng, chống các yếu tố nguy cơ và dự phòng mắc bệnh.

2. Phổ biến các tài liệu về phòng, chống tác hại của rượu, bia; tăng cường vận động thể lực; chế độ dinh dưỡng cân đối và hợp lý, giảm ăn muối, hạn chế tiêu thụ đồ uống có đường, chất béo bão hòa và chất béo chuyển hóa; truyền thông hướng dẫn CB, GV, NV và HSSV tự phát hiện sớm các dấu hiệu bệnh, thường xuyên kiểm tra sức khỏe, khám sàng lọc và khám xác định bệnh.

3. Sử dụng đa dạng và hiệu quả các hình thức truyền thông và nâng cao sức khỏe phòng, chống bệnh KLN và rối loạn SKTT như:

- Đăng tải các tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn phòng, chống bệnh KLN và rối loạn SKTT của Bộ Y tế trên các phương tiện truyền thông như Website, Fanpage, của đơn vị,...

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống và tư vấn tâm lý học đường, tuyên truyền chống bệnh KLN và rối loạn SKTT cho CB, GV, NV và HSSV trong các

hoạt động giáo dục nhà trường, như sinh hoạt dưới cờ, ngoại khóa; lồng ghép vào một số môn học phù hợp.

- Xây dựng, triển khai và nhân rộng các mô hình nâng cao sức khỏe trong trường học và ngoài cộng đồng để thực hiện các nội dung của Chương trình Sức khỏe Việt Nam về phòng, chống bệnh KLN; khuyến khích CB, GV, NV, HSSV sử dụng thực phẩm giảm natri, đường và chất béo không có lợi cho sức khỏe.

4) Khuyến khích CB, GV, NV và HSSV có các dự án, đề án truyền thông và nâng cao sức khỏe cộng đồng ở các lĩnh vực, như: Phòng, chống tác hại của thuốc lá; phòng, chống tác hại của rượu, bia; tăng cường vận động thể lực cho người dân; truyền thông vận động thực hiện giảm muối trong khẩu phần ăn để phòng, chống bệnh KLN; bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho HSSV để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh KLN và các chương trình, đề án liên quan khác.

5) Ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống bệnh KLN và rối loạn SKTT, cụ thể:

- Kết nối liên tục, chia sẻ thông tin giữa các đơn vị với Sở GDĐT để bảo đảm theo dõi sức khỏe, tình trạng bệnh tật của CB, GV, NV, HSSV một cách liên tục, bảo đảm bảo mật các thông tin về sức khỏe của người bệnh, tạo điều kiện quản lý nhân sự và giáo dục học sinh dễ dàng.

- Hướng dẫn CB, GV, NV, HSSV cập nhật vào các trang thông tin điện tử về sức khỏe và các phần mềm, ứng dụng để thực hiện phòng, chống bệnh tật, nâng cao sức khỏe; sử dụng ứng dụng trên điện thoại cá nhân để tự đánh giá nguy cơ mắc bệnh, thay đổi hành vi lối sống, giúp CB, GV, NV, HSSV tự chăm sóc, tự quản lý bệnh tại gia đình.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

Kinh phí trích từ nguồn ngân sách nhà nước dành cho sự nghiệp ngành, nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở GDĐT**

##### **a) Phòng Giáo dục Mầm non và Giáo dục Tiểu học**

- Theo dõi việc thực hiện Kế hoạch ở bậc học mầm non và cấp tiểu học.

- Chủ động phối hợp với Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố và các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở, y tế cơ sở hướng dẫn, triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Tổ chức kiểm tra công tác YTTH, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng, chống bệnh KLN và rối loạn SKTT ở bậc học mầm non và tiểu học.

##### **b) Phòng Giáo dục Trung học, Giáo dục Chính trị và Giáo dục Thường xuyên (GDTrHCTTX)**

- Xây dựng Kế hoạch, chỉ đạo các phòng GDĐT, các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở phối hợp với y tế và các ban, ngành liên quan tại địa phương tuyên truyền, hướng dẫn cho CB, GV, NV và HSSV giảm thiểu các hành vi nguy cơ chính gây mắc các bệnh KLN. Phát động phong trào phòng, chống tác hại thuốc

lá, lạm dụng rượu bia và đồ uống có cồn khác trong toàn ngành Giáo dục.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra công tác YTTH, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng, chống bệnh KLN và rối loạn SKTT ở cấp trung học.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết; báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

## 2. Các phòng GDĐT

- Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện bảo đảm phù hợp với đặc điểm tình hình địa phương và đáp ứng các mục tiêu Kế hoạch của Sở đã xây dựng.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc trên địa bàn nghiên cứu các mục tiêu, nội dung, chỉ tiêu Kế hoạch triển khai thực hiện. Hướng dẫn cho CB, GV, NV, cô nuôi dạy trẻ bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể dục thể thao cho trẻ em, học sinh, giảm thiểu các hành vi nguy cơ chính gây mắc các bệnh KLN, đưa các hoạt động truyền thông phòng ngừa bệnh KLN vào các hoạt động giáo dục nhà trường.

- Tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; báo cáo về Sở GDĐT hằng năm (trước ngày 10/12) và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở GDĐT.

## 3. Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở

- Căn cứ Kế hoạch của Sở, các cơ sở giáo dục kịp thời xây dựng kế hoạch của đơn vị, triển khai thực hiện việc bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho HSSV.

- Phát động phong trào phòng, chống tác hại thuốc lá, lạm dụng rượu bia và đồ uống có cồn nguy cơ chính gây mắc các bệnh KLN, đưa các hoạt động truyền thông phòng ngừa bệnh KLN vào các hoạt động giáo dục nhà trường.

- Tổ chức lồng ghép, tích hợp liên môn về phòng, chống các bệnh KLN và rối loạn SKTT vào một số môn học phù hợp .

- Tổ chức đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hằng năm (trước ngày 10/12) hoặc theo yêu cầu đột xuất của Sở GDĐT.

Trên đây là Kế hoạch Quốc gia phòng, chống bệnh KLN và rối loạn SKTT trong toàn ngành Giáo dục tỉnh Gia Lai giai đoạn 2022-2025 của Sở GDĐT. Yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện, báo cáo kết quả về Sở GDĐT (qua Phòng GDTrHCTTX, địa chỉ Email: giaoductrunghocgialai@gmail.com) trước **ngày 10/12** hằng năm./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ GDĐT;
- UBND tỉnh;
- Các phòng GDĐT;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở;
- Giám đốc và Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng CMNV Sở;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDTrHCTTX.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Bùi Khoa Nghi**

